

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIA LÂM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 86/2021/HSST

Ngày 27/5/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiến  
2. Ông Lương Văn Thoại

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 với bị cáo:

**Nguyễn Tuấn N**, sinh năm 1974; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn 6, xã M, huyện N, thành phố Hải Phòng; Trình độ văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn N1; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị V; Bị cáo có vợ là Trần Thị T; Có 03 con; con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự- Ngày 10/4/2020 UBND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng ra Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội số 2234/QĐ-XPVPHC ngày 10/4/2020 đối với Nguyễn Tuấn N về hành vi: “Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động, sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác”.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/01/2021. Hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Ngọc A, sinh năm 1982

Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện L, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Khúc Văn N2, sinh năm 1978

Trú tại: Đội 18, Xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 09 giờ ngày 26/01/2021, N đi xe máy từ nhà ở thôn 6, Xã M, huyện N, Hải Phòng lên Hà Nội để lấy tiền công làm thuê xây dựng, thì gặp N2, N2 có nhờ N mua hộ cho N2 và bạn của N2 mỗi người 200.000 đồng ma túy Heroine, N đồng ý, đến chiều cùng ngày, N đi xe máy về Hải Phòng, trên đường về N gặp và mua 01 gói ma túy Heroine giá 300.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân) ở ven đường khu đường sắt quận B, Hải Phòng. Sau khi mua được ma túy, N đi về nhà. Đến sáng ngày 27/01/2021, N đi xe máy lên Hà Nội đến lán trọ của công nhân ở Xã D, huyện L, vào nhà vệ sinh N lấy gói ma túy chia làm 04 gói nhỏ, N sử dụng 01 gói, còn 03 gói ma túy N cho vào 01 túi nilon màu trắng và cất vào túi áo khoác ngoài bên trái của N đang mặc mục đích để bán kiếm lợi. Khoảng 11 giờ 30 phút khi N đang ngồi ở quán nước ven đường, Ngọc A là bạn của N2 gọi điện từ số thuê bao 0878237532 đến số thuê bao 0377984518 của N nói mua 400.000 đồng ma túy Heroine và hẹn ra khu vực tổ dân phố đường 5, Xã D, huyện L để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 15G1 – 709.45 đến gặp Ngọc A và N2 thì N2 đưa cho N 200.000 đồng tiền mua ma túy, N cầm tiền của N2, còn Ngọc A đang lấy tiền để thanh toán tiền mua ma túy cho N, N chưa kịp đưa ma túy cho N2 và Ngọc A thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an xã Dương Xá thuộc Công an huyện Gia Lâm làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực tổ dân phố đường 5, Xã D, huyện L, Hà Nội kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Tuấn N: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 gói nhỏ đều bọc ngoài bằng giấy màu trắng bên trong có chất bột màu trắng; 01 điện

thoại di động màu xanh đen, có bàn phím bấm, có sim số 0377984518, đã qua sử dụng; Số tiền 200.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda-Vision màu đỏ- nâu- đen, BKS 15G1-709.45.

- Thu giữ của Lê Ngọc A: 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Itel có bàn phím bấm, có sim số 0878237532; Số tiền 200.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 1241/KLGD-PC09, ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,152 gam.

Đối với Lê Ngọc A và Khúc Văn N2 là đối tượng mua ma túy của N với mục đích để sử dụng nhưng chưa mua được ma túy, kết quả xét nghiệm âm tính với chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý gì đối với Ngọc A và N2.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Tuấn N, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ nâu đen, BKS 15G1-709.45 thu giữ của Nguyễn Tuấn N. Qua xác minh, đứng tên đăng ký xe là chị Nguyễn Thị Phương N3- Sinh 1999, trú tại thôn 6, Xã M, huyện N, Hải Phòng (là con gái của bị cáo N). Ngày 27/01/2021, khi cho N mượn xe chị Nam không biết việc N sử dụng xe máy để đi bán ma túy nên ngày 01/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lâm đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Thị Phương N3.

Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo N là tiền của N2 trả tiền mua ma túy và 200.000 đồng thu giữ của Ngọc A là tiền mua bán ma túy.

Chiếc điện thoại di động màu xanh đen, có bàn phím bấm, có sim số 0377984518, đã qua sử dụng thu giữ của bị can N và chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Itel có bàn phím bấm, có sim số 0878237532, đã qua sử dụng thu giữ của Ngọc A có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 78/CT-VKSGL ngày 06 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Cho tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy loại Heroine đã thu giữ của bị cáo.
- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động màu xanh đen, có bàn phím bấm, có sim số 0377984518, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tuấn N.
- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Itel có bàn phím bấm, có sim số 0878237532, đã qua sử dụng thu giữ của Ngọc A.
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (trong đó: 200.000 đồng là tiền của Khúc Văn N2 thanh toán tiền mua ma túy cho N và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lê Ngọc A).

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Trong phần Tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 27/01/2021, tại khu vực Xã D, huyện L, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Tuấn N có hành vi cất giữ trái phép 03 gói ma túy Heroine, tổng khối lượng 0,152 gam mục đích để bán kiếm lợi. Khi N đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng/gói cho Lê Ngọc A và Khúc Văn N2 thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn N đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được huỷ hoại sức khoẻ con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho 2 người trở lên. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

*Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự- sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Về nhân thân:* Ngày 10/4/2020 UBND huyện Thủy Nguyên ra Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội số 2234/QĐ-XPVPHC ngày 10/4/2020 đối với Nguyễn Tuấn N về hành vi: “Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động, sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác”, xác định là tiền sự cho đến ngày phạm tội thì tiền sự chưa được xóa.

*Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo làm nghề tự do thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Đối với số lượng ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo cần cho tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 400.000 đồng(trong đó: 200.000 đồng là tiền của Khúc Văn N2 thanh toán tiền mua ma túy cho N và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lê Ngọc A) liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xanh đen, có bàn phím bấm, có sim số 0377984518, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tuấn N và 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Itel có bàn phím bấm, có sim số 0878237532, đã qua sử dụng thu giữ của Ngọc A, liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

\* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn N **07**(Bảy) năm **06**(Sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì niêm phong kín có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên, bị cáo Nguyễn Tuấn N. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,139 gam(đã trích mẫu: 0,013 gam).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh, đen bàn phím bấm, bên trong lắp sim liên lạc, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01(Một) điện thoại di động ITEL màu đen bàn phím bấm, bên trong lắp sim liên lạc, đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ngày 20 tháng 5 năm 2021).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0054817 ngày 14/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

4. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Ngọc A và Khúc Văn N2 có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- Thi hành án dân sự H. Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tại giam số 2 CA Hà Nội;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Cồ Khắc Đàm**